**LAB01\_2**

**1. Xây dựng class Supplier**

Đừng chú ý đến ý nghĩa thực tế của các đối tượng, biến và giá trị trong các câu hỏi dưới đây.

Viết một class **Supplier** (trong namespace mặc định) với các thông tin sau:

**Class Supplier**

**Trường dữ liệu:**

* int id
* string name
* string address
* string phone
* bool status

**Phương thức:**

* Supplier() - constructor mặc định (id = 0, name rỗng, address rỗng, phone rỗng, status = false)
* Supplier(int id, string name, string address, string phone, string status)
* override string ToString()
* Các phương thức khác nếu cần thiết

**Validation cho constructors và setters:**

* Kiểm tra **name** không rỗng và độ dài từ 5 đến 50 ký tự. Nếu **name** hợp lệ thì status = true, ngược lại status = false
* Kiểm tra **phone** phải bắt đầu bằng '0' và có độ dài đúng 9 ký tự (sau số 0)

**Các Properties và Constructors:**

* **Supplier()** - constructor mặc định (Id = 0, Name = "", Address = "", Phone = "", Status = false)
* **Supplier(int id, string name, string address, string phone, bool status)** - constructor có tham số, thiết lập các giá trị và áp dụng validation
* **Name Property** - Setter: Nếu giá trị không hợp lệ thì đặt name = "no name". Getter: Trả về name với định dạng title case
* **Address Property** - Getter: Trả về address với định dạng title case
* **Phone Property** - Setter: Nếu giá trị không hợp lệ thì đặt = "000.000.0000"
* **SetPhoneAddress(string phone, string address)** - Phương thức thiết lập cả phone và address cùng lúc
* **override ToString()** - Trả về một chuỗi chứa tất cả thông tin của Supplier [id, name, address, phone, status]. Nếu status = true thì in "Available", ngược lại in "Unavailable". Lưu ý, tên của Supplier và Address ở dạng **Title Case** (trả thông tin qua getter).

***2. Xây dựng lớp Tester để nhập vào danh sách các Supplier và In ra danh sách đã nhập.***